

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 842/2024/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Lê Thị T, sinh năm 1992.

Nơi thường trú: Tổ F, ấp C, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- **Bị đơn:** Ông Vũ Đình H, sinh năm 1990.

Nơi thường trú: Tổ F, ấp C, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 9, 10, 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 16/9/2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị T và ông Vũ Đình H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị T và ông Vũ Đình H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Vũ Đình H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục C (ba) con Vũ Gia H1, sinh ngày 28/7/2014; Vũ Hoàng Lan N, sinh ngày 20/10/2015 và Vũ Thiên P, sinh ngày 06/02/2022.

Tạm thời bà Lê Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ông H.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của bà **Lê Thị T.**

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Bà **T** và ông **H** không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà **T** và ông **H** trình bày không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà **Lê Thị T** đồng ý nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, theo biên lai thu số 0016810 ngày 06/9/2024, còn lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả cho bà **Lê Thị T.**

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận**

- Các đương sự;
- VKSND H.Trảng Bom;
- THADS H.Trảng Bom;
- UBND xã Sông Trầu, H.Trảng Bom, T.Đông Nai (GCNKH số 91 ngày 19/7/2013);
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

**Lê Hữu Phúc**